

Họ và tên:

ÔN TẬP TOÁN CUỐI HKI

NĂM HỌC: 2021 – 2022

MÔN TOÁN LỚP 2

8 điểm

I. Trắc nghiệm (Chọn đáp án đúng)

1 điểm

Câu 1: Số liền trước của 34 là:

- A. 33 B. 35 C. 44

1 điểm

Câu 2: Điền dấu thích hợp vào chỗ chấm:

$$90 \dots\dots\dots 60 + 20 + 9$$

- A. > B. < C. =

1 điểm

Câu 3: Hiệu của 52 và 18 là:

- A. 46 B. 44 C. 34

1 điểm

Câu 4: Kết quả của phép tính $39 + 6$ là:

- A. 44 B. 45 C. 46

1 điểm

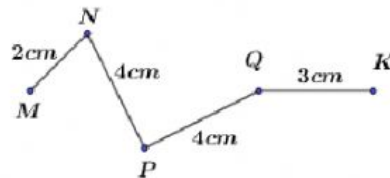
Câu 5: $30\text{cm} = \dots\dots\dots\text{dm}$

- A. 3dm B. 3 C. 300

1 điểm

Câu 6: Độ dài đường gấp khúc MNPQK là

- A. 13cm
B. 13
C. 13dm



1 điểm

Câu 7: Đồng hồ bên chỉ mấy giờ?

- A. 12 giờ 5 phút
B. 5 giờ 12 phút
C. 17 giờ



1 điểm

Câu 8: Bố đi công tác, cả đi và về hết đúng 1 tuần. Bố vừa về hôm qua là thứ Năm ngày 16. Hỏi bố bắt đầu đi công tác từ thứ mấy ? Ngày mấy ?

- A. Bố bắt đầu đi công tác từ thứ Tư, ngày 8.
B. Bố bắt đầu đi công tác từ thứ Năm, ngày 9.
C. Bố bắt đầu đi công tác từ thứ Sáu, ngày 9.

12 điểm

II. Tự luận

4 điểm

Câu 1. Đặt tính rồi tính

a) $32 + 29$

b) $81 - 47$

2 điểm

Câu 2. Tính

$19\text{kg} + 25\text{kg} =$

$63\text{l} - 35\text{l} =$

4 điểm

Câu 3. Nam có 25 viên bi, Bình có nhiều hơn Nam 20 viên bi. Hỏi Bình có bao nhiêu viên bi?

Bài giải:

Trả lời: Bình có _____ viên bi.

2 điểm

Câu 4. Tìm hiệu của số tròn chục lớn nhất có 2 chữ số với số nhỏ nhất có 2 chữ số giống nhau.

Trả lời: Hiệu của số tròn chục lớn nhất có 2 chữ số với số nhỏ nhất có 2 chữ số giống nhau là _____